

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH LỘC
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 27/8/2020

V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH LỘC - THANH HOÁ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Dung và ông Trịnh Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Tư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt -. Chức vụ: KSV

Ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc - Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: số 37/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2020, về việc: “ *Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXX - ST ngày 15 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Khang Hải, xã K, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Bị đơn : Anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn 4, thị trấn V, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” đề ngày 20/4/2020, tại bản tự khai ngày 05/5/2020 và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị M trình bày: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 30 tháng 6 năm 2016. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh H ham chơi, không tu chí làm ăn và không quan tâm đến vợ con. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào tháng 05/2019 nên chị M đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Vợ chồng chị Nguyễn Thị M đã sống ly thân từ tháng 05 năm 2019 đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị M xét thấy tình cảm vợ chồng không còn,

hạnh phúc gia đình đã thực sự tan vỡ không thể hàn gắn được nữa, vì vậy đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Thành H1, Sinh ngày 21 tháng 11 năm 2016 và Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 01/01/2020. Hiện nay các con chung đang ở với chị Nguyễn Thị M. Chị M đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn H đã được nhận thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải nhưng anh H cố tình không đến làm việc tại Tòa án.

Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa cũng đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Nguyễn Văn H nhưng tại phiên tòa ngày 04/8/2020 anh H vắng mặt. Tại phiên tòa ngày hôm nay anh H vắng mặt không có lý do.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa:

-Về Tổ tụng: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách đương sự, vụ án giải quyết đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị:

+ Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn H.

+ Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Thành H1, Sinh ngày 21 tháng 11 năm 2016 và Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 01/01/2020 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị M. Anh Nguyễn Văn H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị M có đơn khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con đối với anh Nguyễn Văn H có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điều 68 Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định đây là vụ án: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Văn H đã nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng anh H không có ý kiến bằng văn bản và không có tài liệu chứng cứ gì nộp cho Tòa án đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị M. Tòa án đã thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho anh H theo khoản 3 Điều 210 BLTTDS nhưng anh Nguyễn Văn H không có mặt tại Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Văn H đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh H vắng mặt lần hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 30 tháng 6 năm 2016 là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn cuộc sống chung của vợ chồng chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn H hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh H ham chơi, không tu chí làm ăn và không quan tâm đến vợ con. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào tháng 05/2019 nên chị M đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Vợ chồng chị Nguyễn Thị M đã sống ly thân từ tháng 05 năm 2019 đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị Nguyễn Thị M xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Nguyễn Văn H đến nay không còn, hôn nhân đã thực sự tan vỡ không thể hàn gắn được nữa nên chị M đề nghị được giải quyết ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Xét thấy: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn H đã thực sự tan vỡ, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài,

mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Nguyễn Văn H là phù hợp với quy định tại điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị M, anh H có 02 con chung tên Nguyễn Thành H1, Sinh ngày 21 tháng 11 năm 2016 và Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 01/01/2020. Hiện nay cả hai con chung đang ở với chị M. Chị Nguyễn Thị M yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh Nguyễn Văn H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M.

Xét thấy: Hiện tại các con chung của chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn H đang được chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Cuộc sống sinh hoạt và học tập của các cháu đang ổn định và đảm bảo. Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 15/6/2020 tại UBND thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa thì: Chị Nguyễn Thị M có công việc làm, thu nhập ổn định. Chị M hiện nay là công nhân thuộc công ty may AppaselTech, Vĩnh Long, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa. Anh Nguyễn Văn H không có việc làm ổn định, không có nơi ở cố định. Vì vậy giao hai con chung cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của điều 81 luật Hôn nhân và gia đình.

Chị Nguyễn Thị M không yêu cầu anh Nguyễn Văn H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, đây là sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị M, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Anh Nguyễn Văn H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở theo quy định tại điều 82 luật HN- GD.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị M xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về công nợ: Chị Nguyễn Thị M xác định vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 68; Khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung:

2.1. Giao 02 con chung là Nguyễn Thành H1, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2016 và Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 01/01/2020 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Anh Nguyễn Văn H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị M.

2.3. Anh Nguyễn Văn H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2018/0004647 ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. (Chị M đã nộp đủ số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm).

Chị Nguyễn Thị M có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Tuyết

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Ngọc Dung

Ngô Thị Tuyết

Trịnh Văn Dũng

